

Số: 173/2021/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 25 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 52/2021/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2021 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, về con chung, về tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn T N, sinh năm 1994 và bà H Ph U, sinh năm 1996; cùng địa chỉ: Số 417/117 đường Q T, Phường M, quận G, TP HCM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa Ông Nguyễn T N và bà H Ph U là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 100 ngày 12/7/2018 tại UBND Phường 10, quận Gò Vấp TPHCM.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 12/01/2021 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27/01/2021, Ông Nguyễn T N và bà H Ph U yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trẻ Nguyễn Đ N; sinh ngày 08/11/2018, Ông Nguyễn T N và bà H Ph U thống nhất không là con chung.

- Tài sản chung và nợ chung: Ông Nghĩa và bà H Uông xác nhận không có.

Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy ông N và bà H Ph U thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc (chia hoặc) không chia tài

sản chung, xác định về con và trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn T N và bà H Ph U thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 100 ngày 12/7/2018 tại UBND Phường 10, quận Gò Vấp TPHCM không còn hiệu lực pháp luật).

- Căn cứ giấy khai sinh số 538 ngày 13/12/2018 do Ủy ban nhân dân Phường 10 quận Gò Vấp cấp ngày 13/12/2018 đối với trẻ Nguyễn Đ N; sinh ngày 08/11/2018 và Căn cứ kết quả Hội đồng khoa học của Trung tâm công nghệ duy truyền Việt Nam số F5361 ngày 22/1/2021. Kết luận mẫu AND ký hiệu Nguyễn T N và mẫu AND ký hiệu Nguyễn Đ N không có quan hệ huyết thống Cha - Con.

Do vậy trẻ Nguyễn Đ N; sinh ngày 08/11/2018 không phải là con chung của Ông Nguyễn T N và bà H Ph U.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn T N và bà H Ph U phải chịu lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0027814 ngày 14/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.GV
- UBND nơi ĐKKH,
- UBND nơi ĐKKK trẻ Nhân
- CCTHADS Q.GV;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thùy Trang

